TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30-12-2025
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Trương Quốc Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 276/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1279/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Bùi Kim N, sinh ngày 24/4/1992 (có mặt).

Số CCCD: 096192016761; ngày cấp: 20/8/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ cư trú: Khóm T, phường H, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Hứa Văn N1, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm T, phường H, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 10 năm 2025 và tại phiên toà nguyên đơn bà Bùi Kim N trình bày: Bà và ông Hứa Văn N1 tự nguyện kết hôn vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau, Giấy chứng nhận kết hôn số 129/2012 quyển 01/2012 ngày 04 tháng 12 năm 2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng không thuận thảo, bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, ông N1 không lo làm ăn, không lo cho vợ con, mâu thuẫn ngày càng gay gắt không thể hàn gắn được, vợ chồng không còn chung sống từ tháng 8 năm 2025 đến nay. Bà xác định tình cảm vợ

chồng không còn nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà ly hôn với ông Hứa Văn N1. Trong quá trình chung sống bà và ông N1 có ba người con chung tên Hứa Hoàng Gia P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2016, tên Hứa Hoàng Gia P1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và tên Hứa Hoàng Gia Q, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2020, các con chung đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi ba người con chung; bà yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi người một tháng 1.000.000 đồng, yêu cầu cấp dưỡng hàng tháng. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đối với bị đơn ông Hứa Văn N1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông N1 vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Bùi Kim N yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Hứa Văn N1, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân hu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Hứa Văn N1 là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Hứa Văn N1.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Kim N và ông Hứa Văn N1 tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (nay là xã T, tỉnh Cà Mau) theo giấy chứng nhận kết hôn số 129/2012 quyển 01/2012 ngày 04 tháng 12 năm 2012. Do đó, hôn nhân của bà Bùi Kim N với ông Hứa Văn N1 là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà N yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông Hứa Văn N1. Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ ông Hứa Văn N1 nhiều lần để tham gia xét xử và hoà giải nhưng ông N1 vắng mặt không tham gia hoà giải hàn gắn tình cảm vợ chồng và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Bùi Kim N. Bà Bùi Kim N cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm trong lối sống, ông N1 không lo làm ăn, không lo cho vợ con dẫn đến mâu thuẫn, cự cãi thường xuyên và vợ chồng không còn chung sống từ tháng 8 năm 2025 đến nay, bà N xác định không còn tình cảm với ông N1. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Bùi Kim N với ông Hứa Văn N1 đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Kim N về việc yêu cầu ly hôn với ông Hứa Văn N1.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Bùi Kim N với ông Hứa Văn N1 có ba người con chung tên Hứa Hoàng Gia P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2016, Hứa Hoàng Gia P1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và Hứa Hoàng Gia Q, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2020; con chung do bà N đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà Bùi Kim N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng ba người con chung. Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý cho ông Hứa Văn N1 nhưng ông N1 không có ý kiến đối với yêu cầu trực tiếp nuôi con chung của bà N; hai người con chung tên Hứa Hoàng Gia P và Hứa Hoàng Gia P1 có nguyện vọng được chung sống với bà N. Xét thấy, từ khi bà N và ông N1 không còn chung sống đến nay ba người con chung do bà N trực tiếp nuôi dưỡng; hai người con chung tên Hứa Hoàng Gia P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2016 và Hứa Hoàng Gia P1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 có nguyện vọng được chung sống với bà N. Để bảo đảm quyền lợi của các người con chung nên Hội đồng xét xử giao ba người con chung tên Hứa Hoàng Gia P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2016, tên Hứa Hoàng Gia P1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và Hứa Hoàng Gia Q, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2020 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hứa Văn N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà Bùi Kim N yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi ba người con chung mỗi người con chung một tháng 1.000.000 đồng. Tòa án có tống đạt thông báo thụ lý cho ông Hứa Văn N1 nhưng ông N1 không có ý kiến đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của bà N. Tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *"cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con"*. Áp dụng điều luật đã viện dẫn thì bà N yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con chung là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Kim N, buộc ông Hứa Văn N1 cấp dưỡng nuôi ba người con chung tên Hứa Hoàng Gia P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2016, Hứa Hoàng Gia P1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và Hứa Hoàng Gia Q, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2020 mỗi người con chung một tháng 1.000.000 đồng, hình thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi ba người con chung đủ 18 tuổi.

[6] Về tài sản chung, nợ chung bà Bùi Kim N, ông Hứa Văn N1 không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[8] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Bùi Kim N phải chịu 300.000đ, bà Bùi Kim N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí. Ông Hứa Văn N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Bùi Kim N và ông Hứa Văn N1.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao ba người con chung tên Hứa Hoàng Gia P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2016, Hứa Hoàng Gia P1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và Hứa Hoàng Gia Q, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2020 cho bà Bùi Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hứa Văn N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Buộc ông Hứa Văn N1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi ba người con chung tên Hứa Hoàng Gia P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2016, Hứa Hoàng Gia P1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và Hứa Hoàng Gia Q, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2020 mỗi người con chung một tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), hình thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi ba người con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Bùi Kim N phải chịu 300.000 đồng, nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số 0002291 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, bà N đã nộp đủ án phí.

- Buộc ông Hứa Văn N1 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng)

Án xử sơ thẩm, bà Bùi Kim N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Hứa Văn N1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện*

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 1 – Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều